

An Giang, ngày 27 tháng 05 năm 2019

Thông tin thuốc DEPO - MEDROL

(Methylprednisolon acetate 40mg/ml)

Thành phần: Methylprednisolon acetate 40mg/ml

Tá dược: Polyethylen glycol 3350, Natri clorid, Myristyl Gamma Picolinium clorid, Natri hydroxyd, Acid hydroclorid, Nước cất pha tiêm.

Dạng bào chế: Hỗn dịch tiêm

I. CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ

Chỉ sử dụng corticoid để điều trị triệu chứng, trừ các trường hợp rối loạn nội tiết dùng corticoid để điều trị thay thế.

A. Tiêm bắp

Methylprednisolone acetate (DEPO-MEDROL) không thích hợp để điều trị các trường hợp cấp tính bệnh cấp nguy hiểm tới tính mạng. Khi cần có tác dụng hormone nhanh và cường độ tối đa, thì có chỉ định tiêm tĩnh mạch loại methylprednisolone natri succinat (SOLU-MEDROL).

Khi không dùng được đường uống và hàm lượng, dạng bào chế và đường dùng của thuốc này phù hợp để điều trị, thì **tiêm bắp** DEPO-MEDROL được chỉ định như sau:

- **Chống viêm:**

- **Rối loạn thấp khớp:** điều trị hỗ trợ duy trì và điều trị hỗ trợ ngăn ngừa trong viêm khớp vẩy nến, viêm cột sống dính khớp.

- **Bệnh hệ thống tạo keo:** Lupus ban đỏ hệ thống, viêm da cơ toàn thân (viêm đa cơ), viêm tim cấp do thấp.

- **Bệnh về da:** bệnh Pemphigus, hội chứng Steven-Johnson, viêm da tróc vẩy, u sùi dạng nấm, viêm da bọng nước dạng Herpes.

- **Tình trạng dị ứng:** rối loạn hen đường thở mạn tính, viêm da tiếp xúc, phản ứng mày đay khi truyền thuốc, phù thanh quản cấp không nhiễm khuẩn, ...

- **Các bệnh về mắt:** nhiễm trùng giác mạc do Herpes zoster ở mắt, viêm mống mắt, viêm mống mắt thể mi,

- **Bệnh tiêu hóa:** viêm loét đại tràng, bệnh Crohn.

- **Tình trạng phù**

- **Bệnh hô hấp:** bệnh Sarcoid có triệu chứng, ngộ độc berylli, viêm phổi hít,...

- **Điều trị các rối loạn về máu và ung thư.**

- **Rối loạn về máu:** giảm tiểu cầu thứ phát ở người lớn, thiếu máu hồng cầu,...
- **Các bệnh ung thư:** bệnh bạch cầu và u lympho bào, bệnh bạch cầu cấp ở trẻ em.
- **Rối loạn nội tiết.**
 - Suy vỏ thượng thận tiên phát hoặc thứ phát.
 - Suy vỏ thượng thận cấp.
 - Tăng sản tuyến thượng thận bẩm sinh.
 - Tăng calci máu liên quan đến ung thư.
 - Viêm tuyến giáp không sinh mũ.
- **Các chỉ định khác.**
 - Lao màng não.
 - Bệnh giun xoắn.
 - Hệ thần kinh.

B. Tiêm vào hoạt dịch, quanh khớp, vào các túi hoặc mô mềm.

Methylprednisolone acetate được chỉ định điều trị hỗ trợ khi dùng thời gian ngắn:

- Viêm màng hoạt dịch trong viêm xương khớp.
- Viêm khớp dạng thấp.
- Viêm bao hoạt dịch cấp và bán cấp.
- Viêm khớp cấp tính do gút.
- Viêm mốt lõi cầu xương.
- Viêm bao gân cấp không đặc hiệu.
- Viêm xương khớp sau chấn thương.

C. Tiêm vào trong vết thương: các bệnh lichen phẳng, mảng vẩy nến, u hạt, ...

II. LIỀU DÙNG & PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG

Vì có thể xảy ra tương kỵ vật lý, không nên pha loãng hoặc trộn lẫn methylprednisolon acetat với dung dịch khác. Cần kiểm tra hỗn dịch tiêm bằng mắt thường trước khi tiêm và bất cứ lúc nào có thể quan sát được xem có tiểu phân lạ hay có đổi màu hay không.

- Tiêm bắp có tác dụng toàn thân.
- Dùng tại chỗ để có tác dụng cục bộ.

III. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Các thuốc dùng theo đường tiêm nên được kiểm tra bằng mắt thường để tìm xem có cặn và có đổi màu hay không trước khi dùng.

Cần tuân thủ chặt chẽ kỹ thuật tiệt trùng để tránh nhiễm trùng do điều trị.

Thuốc không thích hợp với đường tiêm tĩnh mạch hay tiêm nội tủy và không được sử dụng như lọ đa liều, sau khi dùng đủ liều lượng cần thiết, nên loại bỏ hỗn dịch còn dư.

*** Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm:**

⇒ Lắc kỹ để có được một hỗn dịch đồng nhất.

1./ Mở nắp bên trên.

2./ Lắp kim tiêm trùng vào vị trí.

3./ Mở nắp bảo vệ kim ra. Lúc này bơm tiêm đã sẵn sàng để sử dụng.

Sau khi tiêm, bỏ bơm tiêm. Không được dùng lại bơm tiêm đã sử dụng.

IV. CẢNH BÁO & THẬN TRỌNG ĐẶC BIỆT KHI SỬ DỤNG

Sản phẩm này không phù hợp để sử dụng đa liều. Chú ý đặc biệt, như là sử dụng bơm tiêm và kim tiêm vô trùng dùng một lần là cần thiết.

Để giảm thiểu tỷ lệ teo da và teo dưới da, phải chú ý không vượt quá các liều tiêm được khuyến nghị. Cần tiêm làm nhiều mũi với lượng nhỏ vào chỗ thương tổn bất kỳ khi nào có thể. Kỹ thuật tiêm vào hoạt dịch và tiêm bắp vẫn bao gồm các biện pháp phòng ngừa tiêm hoặc rò rỉ vào hạ bì. Cần tránh tiêm vào cơ delta vì tỷ lệ teo dưới da cao.

Không nên đưa methylprednisolon acetat vào cơ thể qua bất kỳ đường nào ngoài những đường đã được liệt kê sử dụng.

Các biến cố y tế nghiêm trọng đã được cảnh báo liên quan đến các đường tiêm vào nội tủy/ngoài màng cứng. **Phải thực hiện các biện pháp thích hợp để tránh tiêm vào mạch máu.**

V. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Nhiễm nấm toàn thân.
- Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào trong công thức.
- Dùng theo đường tiêm nội tủy.
- Dùng theo đường tiêm ngoài màng cứng.
- Dùng theo đường tiêm tĩnh mạch.
- Chống chỉ định dùng vắc xin sống hoặc vắc xin sống giảm độc lực ở những bệnh nhân đang dùng các liều corticosteroid ức chế miễn dịch.

VI. TƯƠNG KÝ

Do có thể có tương kỵ vật lý, nên DEPO-MEDROL *không được pha loãng hoặc trộn* với các dung dịch khác./.

Nguồn: [Tờ hướng dẫn của nhà sản xuất]